

VIETNAM BUSINESS FORUM (VBF) DIỄN ĐÀN DOANH NGHIỆP VIỆT NAM

63 Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4) 38247892/39342282 Fax: (84-4) 38247898/39342289
Email: vbff@ifc.org Website: <http://www.vbff.org.vn>

*Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam Giữa kỳ
Tp. Hồ Chí Minh, ngày 1 tháng 6 năm 2009*

BÁO CÁO TẠI HỘI NGHỊ NHÓM TƯ VẤN CÁC NHÀ TÀI TRỢ (CG)

Buôn Mê Thuột, ngày 8 tháng 6 năm 2009

Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam giữa kỳ diễn ra tại Tp. Hồ Chí Minh ngày 1 tháng 6 năm 2009 do Tổ chức Tài chính Quốc tế phối hợp với Bộ Kế hoạch Đầu tư và Ngân hàng Thế giới đồng tổ chức. Tham dự Diễn đàn có hơn 500 đại biểu các cơ quan chính phủ, cộng đồng doanh nghiệp, các nhà tài trợ và cơ quan thông tin đại chúng. Điểm đáng chú ý nhất là Diễn đàn lần này có sự hiện diện của cộng đồng doanh nghiệp và lãnh đạo Ủy ban Nhân dân Tp. Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận như Đồng Nai, Long An, và Cần Thơ cho thấy sự quan tâm sâu sắc của cộng đồng doanh nghiệp và chính quyền địa phương phía Nam đối với hoạt động đối thoại chính sách của Diễn đàn.

Thay mặt chính phủ, ông Võ Hồng Phúc, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch Đầu tư cho biết mặc dù chịu ảnh hưởng của cuộc suy thoái kinh tế toàn cầu, Việt Nam đã đạt được tăng trưởng đáng kể trong 6 tháng đầu năm 2009, và đề nghị doanh nghiệp có những giải pháp thực tế nhằm giải quyết các thách thức hiện tại và duy trì tăng trưởng.

Cộng đồng doanh nghiệp đánh giá cao nỗ lực của Chính phủ trong việc duy trì tăng trưởng và công ăn việc làm trong bối cảnh suy giảm kinh tế toàn cầu, và bày tỏ sự lạc quan về triển vọng kinh tế trung và dài hạn. Cộng đồng doanh nghiệp cam kết tiếp tục đối thoại tích cực với chính phủ về những biện pháp cần thiết để đối phó với những thách thức phía trước.

Những ý kiến đề xuất của các hiệp hội doanh nghiệp và nhóm công tác tập trung vào các nội dung chính sau:

1. Xây dựng luật và các văn bản dưới luật
2. Thực thi luật pháp và cải cách hành chính
3. Các vấn đề về cơ cấu dài hạn: khẩn trương phát triển cơ sở hạ tầng phần cứng và phần mềm

1. Xây dựng luật và các văn bản dưới luật

Một trong những quan ngại chung các doanh nghiệp nêu lên là việc chậm ban hành các luật lệ, quy định cần thiết. Thời gian qua, Việt Nam đã ban hành một số luật và nghị định quan trọng nhưng rất nhiều văn bản hướng dẫn chi tiết lại chưa được ban hành. Điều này dẫn đến rất nhiều cách diễn giải và cách thực hiện luật pháp khác nhau.

Doanh nghiệp vẫn gặp nhiều trở ngại trong việc thực thi Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư, cam kết WTO, các luật mới về thuế, và nghị định về hoạt động ngoại hối mặc dù những văn bản này đã được ban hành vài năm trước đây.

Ví dụ, do luật không quy định chi tiết khái niệm "doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài" đã dẫn đến nhiều doanh nghiệp Việt Nam sẽ bị coi là có vốn đầu tư nước ngoài mặc dù chỉ có một tỷ lệ cổ phần rất nhỏ do nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ. Theo đó, những công ty

như Phở 24 hay Bánh Kinh Đô sẽ bị phân loại là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, và như vậy về mặt lý thuyết họ sẽ phải chịu những hạn chế như nhà đầu tư nước ngoài trong việc phát triển hệ thống cửa hàng của mình ở Việt Nam.

Vì vậy, cộng đồng doanh nghiệp đề nghị Chính phủ khẩn trương ban hành các văn bản hướng dẫn thi hành luật và nghị định rõ ràng, để không còn chỗ cho những diễn giải khác nhau đối với các luật lệ nền tảng của hoạt động kinh doanh.

Ngoài ra, trong bối cảnh suy giảm kinh tế như hiện nay, những luật và quy định có liên quan như Luật Phá sản cần phải sửa đổi để có thể thực thi được. Một bộ Luật phá sản hiệu quả sẽ làm tăng khả năng hỗ trợ tái cơ cấu các công ty có thể hoạt động trở lại và giải thể những công ty yếu kém nhằm tái phân bổ và sử dụng các nguồn tài sản và nhân lực hiệu quả hơn.

Do Việt Nam đang trong quá trình sửa đổi và hoàn thiện luật pháp, sẽ có rất nhiều luật lệ, quy định quan trọng được xây dựng mới hoặc sửa đổi trong thời gian tới như Luật các Tổ chức Tín dụng sửa đổi, Luật Khoáng sản sửa đổi v.v. Cộng đồng doanh nghiệp hy vọng Việt Nam sẽ có một môi trường pháp lý minh bạch, rõ ràng hơn, thể hiện không chỉ ở bản thân nội dung luật lệ mà còn phải được thực hiện ngay từ quá trình soạn thảo luật lệ đó.

Cộng đồng doanh nghiệp vì vậy khẩn thiết yêu cầu được tham vấn **đầy đủ và kịp thời** khi xây dựng các luật lệ về kinh doanh, nhằm đảm bảo các luật lệ đó được xây dựng có tính thực tiễn cao, tránh diễn giải chủ quan và phức tạp hóa trong quá trình thực thi sau này.

2. Thực thi luật pháp và cải cách hành chính

Sự rắc rối của các thủ tục hành chính và việc triển khai luật và quy định đôi khi không nhất quán và thiếu phối hợp giữa các cơ quan nhà nước khác nhau có thể gây ra trở ngại nghiêm trọng đối với sự thành công trong kinh doanh tại Việt Nam của nhiều doanh nghiệp.

Sự mơ hồ trong khuôn khổ pháp lý điều chỉnh hoạt động kinh doanh dẫn đến sự tùy tiện trong thi hành và tạo cơ hội cho việc tận dụng các kẽ hở của luật pháp.

Quá trình phê duyệt thành lập doanh nghiệp ở Việt Nam vẫn còn cồng kềnh: nghĩa vụ của nhà đầu tư trong việc tiếp cận lần lượt các cơ quan nhà nước khiến cho quá trình xin giấy phép chậm trễ và tốn kém thời gian. Đặc biệt, thủ tục giấy tờ xin thành lập doanh nghiệp hoạt động trong một số lĩnh vực "có điều kiện" là quá mức cần thiết và phải đi qua quá trình phê duyệt rắc rối. Một số điều kiện cấp phép không thực tế, ví dụ như yêu cầu cung cấp dự thảo Quy hoạch Tổng thể Mặt bằng và Thiết kế Sơ bộ đối với hồ sơ xin thành lập trường đại học, hoặc không hợp lý như việc đòi hỏi phải xuất trình hợp đồng cho thuê mặt bằng, bản sao có công chứng của Giấy Chứng nhận Quyền Sử dụng đất của chủ mặt bằng, và vô số văn bản khác để xin mở một cửa hàng bán lẻ có vốn đầu tư nước ngoài.

Cộng đồng doanh nghiệp vì vậy nhiệt liệt hoan nghênh và ủng hộ Dự án Cải cách Hành chính - Đề án 30 của Chính phủ. Sự thành công của cải cách hành chính chắc chắn sẽ góp phần nâng cao uy tín của Việt Nam như một nơi thuận lợi cho hoạt động kinh doanh, và sẽ thu hút thêm nhiều nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI).

3. Các vấn đề về cơ cấu dài hạn: khẩn trương xây dựng cơ sở hạ tầng phần cứng và phần mềm

3.1. Giáo dục & Đào tạo

Giáo dục có tầm quan trọng quyết định đến sự phát triển và tăng trưởng kinh tế Việt Nam vì ngành này cung cấp nguồn nhân lực cần thiết để Việt Nam có thể xây dựng và duy trì một nền kinh tế hiện đại và năng động. Tuy nhiên, hệ thống giáo dục của Việt Nam tiếp tục gặp phải những thách thức lớn làm hạn chế khả năng cung cấp dịch vụ giáo dục trung

học, đại học, và dạy nghề khiến cho nền kinh tế bị ảnh hưởng do thiếu lao động có tay nghề.

Để xây dựng nguồn nhân lực cho đất nước, các doanh nghiệp kiến nghị Chính phủ áp dụng một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo của Việt Nam. Đó là cung cấp nguồn ngân sách phù hợp, xây dựng hệ thống đảm bảo và kiểm định chất lượng, thúc đẩy liên kết giữa cơ sở GDĐT với doanh nghiệp, và tạo ra môi trường khuyến khích các nhà cung cấp dịch vụ giáo dục nghiêm túc và có chất lượng. Đặc biệt trước mắt, Việt Nam cần chú trọng đến việc thực thi nghiêm túc các quy định về chất lượng nhằm đảm bảo chất lượng dịch vụ giáo dục đào tạo và sự ổn định lâu dài của hệ thống.

3.2 Cơ sở Hạ tầng

Sự bất cập của hệ thống cơ sở hạ tầng và dịch vụ hậu cần phát triển chưa tương xứng vẫn là một nút cổ chai đối với hoạt động kinh doanh ở Việt Nam. Mặc dù đã có sự đầu tư khá lớn của chính phủ từ nguồn vốn ngân sách và vốn ODA, hiện vẫn còn nhiều bất cập và chậm trễ trong phát triển các công trình hạ tầng quan trọng, đặc biệt là điện năng và công trình giao thông kết nối các cảng biển chiến lược với các khu công nghiệp và thành phố. Việc thiếu hụt nguồn điện ổn định tại các khu công nghiệp và tắc nghẽn giao thông nghiêm trọng – đặc biệt tại Vùng Kinh tế Trọng điểm phía Nam – chỉ là 2 trong nhiều ví dụ cho thấy nhu cầu cấp bách trong việc nâng cấp và phát triển cơ sở hạ tầng. Một vấn đề nữa là việc phát triển cơ sở hạ tầng ở Việt Nam hiện nay còn chưa đồng bộ, thiếu sự tích hợp và kết nối giữa các hệ thống đường bộ, đường không, đường sắt và đường biển. Kết quả là nhiều công trình xây dựng xong nhưng bị chậm đưa vào sử dụng vì thiếu các công trình kết nối.

Sự tham gia của khu vực tư nhân trong phát triển cơ sở hạ tầng là rất quan trọng, đặc biệt trong lĩnh vực điện năng và xây dựng cảng biển. Tuy nhiên trong bối cảnh kinh tế toàn cầu suy giảm như hiện nay, các dự án phát triển cơ sở hạ tầng ở Việt Nam sẽ phải cạnh tranh khốc liệt hơn để có thể thu hút được nguồn vốn tư nhân này.

Các doanh nghiệp vì vậy hối thúc chính phủ thiết lập quy trình thực hiện dự án nhanh chóng hơn và cải thiện các ưu đãi, cũng như xây dựng một hệ thống quản lý và mua sắm công hiệu quả và minh bạch nhằm nâng cao hiệu quả và ngăn chặn các cơ hội tham nhũng.

4. Các vấn đề khác

Điển đàn cũng thảo luận các vấn đề của những ngành chịu tác động nặng nề của suy thoái toàn cầu, như du lịch, khai thác khoáng sản, ngân hàng & thị trường vốn.

Để Việt Nam có thể định vị mình như một điểm đến của du lịch toàn cầu, các doanh nghiệp kêu gọi Chính phủ hành động ngay trong 2 lĩnh vực có thể đem lại hiệu quả tức thời: đơn giản hóa quy trình cấp thị thực ngay tại cửa khẩu, và tăng cường quảng bá, tiếp thị Việt Nam như một điểm đến của du lịch và đầu tư.

Để lấy lại niềm tin cho các nhà đầu tư và phát triển một ngành khai thác khoáng sản có tính cạnh tranh quốc tế và có trách nhiệm với môi trường, các nhà đầu tư kiến nghị Chính phủ quan tâm hơn đến việc xây dựng hệ thống pháp lý về khai thác khoáng sản phù hợp với các thông lệ quốc tế tốt nhất. Các doanh nghiệp cũng yêu cầu xây dựng một cơ chế tài chính ổn định, dự đoán được, bao gồm cả việc tăng cường áp dụng các loại thuế đánh trên lợi tức thay vì đánh trên doanh thu của doanh nghiệp nhằm thu hút các nguồn đầu tư lâu dài.

Về ngân hàng & thị trường vốn, để duy trì nhanh chóng và hiệu quả tính hấp dẫn của Việt Nam đối với các nhà đầu tư, Nhóm công tác Ngân hàng & Thị trường vốn đã đề xuất một số biện pháp, bao gồm: dỡ bỏ trần lãi suất đối với hoạt động cho vay nói chung nhằm ngăn ngừa ảnh hưởng tiêu cực đối với kết quả hoạt động của ngành ngân hàng; bình ổn thị trường tài chính bằng cách tránh những cú sốc không cần thiết cho thị trường do thay

đổi đột ngột, không báo trước trong chính sách tiền tệ, tài chính, và quản lý; và phát triển quỹ hưu trí tư nhân bổ sung cho hệ thống an sinh xã hội hiện nay.

5. Kết luận

Cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu hiện nay đòi hỏi Việt Nam tập trung vào xây dựng sức mạnh nội lực, tận dụng tối đa các ưu thế của mình nhằm duy trì ổn định và đưa đất nước lên một tầm cao mới khi kinh tế thế giới phục hồi. Tiếp tục cải cách kinh tế toàn diện nhằm nâng cao tính cạnh tranh sẽ là chìa khóa để thúc đẩy nền kinh tế Việt Nam phát triển vững mạnh trong tương lai.